

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN XÍN MẦN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND
V/v bổ sung, điều chỉnh chỉ
tiêu, nhiệm vụ thực hiện Đề án
06 theo Kế hoạch số 56/KH-
UBND huyện

Xín Mần, ngày tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo; các Thông báo, Kết luận họp giao ban của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ định kỳ hằng tháng năm 2024; Công văn số 1939/TCTTKĐA ngày 12/3/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2024 và những năm tiếp theo (*trong đó có yêu cầu rà soát các nhóm nhiệm vụ còn tồn của năm 2023 và nhóm nhiệm vụ được giao trong năm 2024 theo Đề án 06/CP, Chỉ thị 04/CT-TTg, các Chỉ thị, Nghị quyết của Chính phủ có liên quan để nghiên cứu xây dựng, bổ sung vào Kế hoạch triển khai Đề án 06 năm 2024*).

Trên cơ sở Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 20/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn năm 2024. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo như sau:

1. Bổ sung và điều chỉnh một số chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện Đề án 06 vào Phụ lục phân công nhiệm vụ thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn huyện Xín Mần theo Kế hoạch số 56/KH-UBND, ngày 20/02/2024 của UBND huyện để đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn huyện được đầy đủ, chi tiết, cụ thể “rõ người, rõ việc, rõ thời gian” nhằm đạt hiệu quả (định lượng, không định tính), rõ từng bước đi, lộ trình theo các nhóm nhiệm vụ về pháp lý, hạ tầng, dữ liệu, kinh phí, số hóa, dịch vụ công, các tiện ích, mô hình, chỉ đạo điều hành, IOC, an ninh an toàn, nhân lực, tuyên truyền... (*có Phụ lục bổ sung kèm theo*).

2. Đề nghị các phòng, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung chỉ đạo của huyện và Sở, ngành, địa phương, ngành dọc; chủ động tham mưu kịp thời cho UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo để đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06 đạt hiệu quả, đúng lộ trình, thực chất, tiết kiệm.

3. Giao Công an huyện (Cơ quan Thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện) tiếp tục chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND và UBND huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện và xây dựng biểu theo dõi, tổng hợp kết quả từng chỉ tiêu, nhiệm vụ bổ sung kèm theo vào báo cáo định kỳ hằng tháng của Tổ công tác; duy trì hiệu quả việc thông báo các tồn tại, hạn chế trong thực hiện Đề án 06 để Chủ tịch UBND huyện nắm được, có ý kiến chỉ đạo, đồng thời để các đơn vị, địa phương kịp thời điều chỉnh, khắc phục.

Yêu cầu các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng PC06 - Công an tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- VP HĐND và UBND huyện;
- Công an huyện (CQTTr TCTTKĐA06);
- Bộ phận Một cửa huyện;
- Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn;
- Lưu: VT, Vnptioffice.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Hùng

PHỤ LỤC

Phân công bổ sung các nhiệm vụ thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn huyện Xín Mần theo Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 20/02/2024

(Kèm theo Công văn số: /UBND, ngày /4/2024 của UBND huyện Xín Mần)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
1	Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai				
1.1	Thường xuyên rà soát, nắm chắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện các nội dung của Đề án 06 để chủ động tham mưu, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện, nhất là những chỉ tiêu, nhiệm vụ còn tồn tại hạn chế, khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ	Công an huyện và các Phòng, ban, ngành được giao chủ trì tham mưu, theo dõi các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06	Các đơn vị, địa phương liên quan		Thường xuyên
1.2	Tham mưu xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua thực hiện Đề án 06 năm 2024, giao chỉ tiêu, nhiệm vụ, lộ trình, thời gian cụ thể cho các phòng, ban, ngành, địa phương thực hiện	Công an huyện	Các đơn vị, địa phương		Hoàn thành trong Quý I/2024
1.3	Tăng cường trao đổi, học hỏi kinh nghiệm của các đơn vị, địa phương khác trong thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06	Các phòng, ban, ngành, địa phương			Thực hiện thường xuyên
1.4	Tham mưu Chủ tịch UBND huyện, Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 huyện, ban hành kế hoạch kiểm tra công tác triển khai thực hiện Đề án 06, hướng dẫn, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, “điểm nghẽn” cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, đặc biệt là cấp cơ sở.	Công an huyện	Các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		Quý II/2024
2	Nhóm nhiệm vụ hoàn thiện chính sách, pháp luật				
2.1	Tích cực tham gia ý kiến hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến các nội dung của Đề án 06, đồng thời triển khai chủ động tham mưu triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các văn bản pháp luật liên quan	Các phòng, ban, ngành được giao chủ trì	Các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		Theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
2.2	Tổ chức rà soát, đề xuất giải pháp đối với các văn bản quy phạm pháp luật cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế để phục vụ hiệu quả cho công tác triển khai Đề án 06	Các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn			Thường xuyên
2.3	Xây dựng khung kiến trúc hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh đảm bảo phù hợp, đồng bộ với khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam 3.0 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông	Phòng văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Hoàn thành	Khi có chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh
3	Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến				
3.1	Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, ngày 21/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; khai thác sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (theo Điều 14, Nghị định 104). Không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh thư 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip.	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Công an huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn		Thường xuyên
3.2	Hoàn thành rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; xây dựng ban hành theo thẩm quyền; xây dựng, ban hành quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm thủ tục hành chính liên thông	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Công an huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn		Hoàn thành trong Tháng 04/2024 đối với các DVC tỉnh giao cho huyện; các DVC huyện được giao phối hợp các Sở, ngành, hoàn thành theo hướng dẫn của các sở, ngành.
3.3	Hướng dẫn các phòng, ban, ngành, địa phương thực hiện	Văn phòng HĐND và	Các phòng, ban		Quý I/2024

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
	tích cực, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC điện tử giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và Cổng DVC Quốc gia	UBND huyện	ngành, UBND các xã, thị trấn		
3.4	Triển khai Kho dữ liệu hồ sơ TTHC theo quy định tại khoản 10 điều 23 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP để lưu giữ dữ liệu giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn		Trước tháng 6/2024
3.5	100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức DVC trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	100%	Hoàn thành trước 14/12/2024
3.6	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng DVC trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Công an huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	100%	Hoàn thành trước 14/12/2024
3.7	100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	100%	Hoàn thành trước 14/12/2024
3.8	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC tối thiểu 50%	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	50%	Chỉ tiêu hằng tháng và cả năm
3.9	Tỷ lệ trực tuyến 25 dịch vụ công thiết yếu và 28 dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định 422/QĐ-TTg.	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	70%	Chỉ tiêu hằng tháng và cả năm
3.10	Tỷ lệ công khai minh bạch	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	100%	Chỉ tiêu hằng tháng và cả năm
3.11	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn, trước hạn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	90%	Chỉ tiêu hằng tháng và cả năm
3.12	Tỷ lệ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cung cấp	Văn phòng HĐND và	Các phòng, ban	80%	Hoàn thành trước

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
	trên Công dịch vụ công quốc gia	UBND huyện	ngành, UBND các xã, thị trấn		14/12/2024
3.13	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên nền tảng thanh toán của Công Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	45%	Hoàn thành trước 14/12/2024
3.14	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Nghị định số 45 ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107 ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của CBCC trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	80%	Quý II/2024
3.15	100% kết quả giải quyết TTHC cá nhân được lưu trữ điện tử	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	100%	Chỉ tiêu hằng tháng và cả năm
3.16	50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQGvDC	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	50%	Hoàn thành trước 14/12/2024
3.17	50% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành Quyết định số 06	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	50%	Hoàn thành trước 14/12/2024
3.18	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC đối với 53 DVC thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, CCCD	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Công an huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	90%	Chỉ tiêu hằng tháng và cả năm
3.19	80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc liên quan đến phạm vi bí mật Nhà nước)	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Công an huyện	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	80% cấp huyện; 60% cấp xã	Hoàn thành trước 14/12/2024
3.20	100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Công	Các phòng, ban ngành, UBND	100%	Chỉ tiêu cả năm 2024

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
		an huyện	các xã, thị trấn		
3.21	Thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành liên quan		Theo chỉ đạo của tỉnh và hướng dẫn của Sở, ngành (<i>dự kiến hoàn thành trong Quý I/2024</i>)
3.22	Xây dựng cơ chế giám sát, theo dõi chặt chẽ kết quả công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến đối với các phòng, ban, ngành, địa phương	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		Triển khai trong Quý I/2024
3.23	Tham mưu triển khai mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn sau khi thực hiện xong thí điểm tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		Theo lộ trình hướng dẫn của các Sở, ngành
3.24	Tham mưu triển khai cấp phiếu lý lịch Tư pháp trên VNeID sau khi thực hiện xong thí điểm tại Thừa Thiên Huế, Hà Nội.	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		Theo lộ trình hướng dẫn của các Sở, ngành
3.25	Phối hợp với Bưu điện huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện DVC trực tuyến tại điểm Bưu điện trên địa bàn	Công an huyện	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND xã, thị trấn, bưu điện huyện		Thường xuyên
4	Nhóm tiện ích phát triển kinh tế, xã hội				
4.1	Tỷ lệ sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh	Trung tâm Y tế	UBND các xã, thị trấn	80%	Chỉ tiêu hằng tháng và cả năm
4.2	100% các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn đô thị chấp nhận thanh toán dịch vụ y tế bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.	Trung tâm Y tế	UBND các xã, thị trấn	100%	Chỉ tiêu trong năm 2024
4.3	Các cơ sở kinh doanh lưu trú (<i>Khách sạn, nhà nhĩ,</i>	Công an huyện	UBND các xã,	18/18 xã, thị	Triển khai trong Quý

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
	<i>nhà trọ, homestay...)</i> các cơ sở khám chữa bệnh (<i>Bệnh viện, trạm y tế, cơ sở y tế có chức năng lưu trú</i>) thực hiện thông báo lưu trú bằng phần mềm thông báo lưu trú (ASM).		thị trấn	trần	I/2024
4.4	Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, hộ gia đình, người dân, doanh nghiệp... và các loại hình lưu trú khác thực hiện thông báo lưu trú trên ứng dụng VneID (<i>có văn bản triển khai đến các cơ quan, đơn vị, hộ gia đình, người dân, doanh nghiệp... và các loại hình lưu trú khác</i>)	Phòng văn hóa và Thông tin	Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Du lịch; UBND các xã, thị trấn; Các phòng, ban, ngành liên quan	Có văn bản triển khai tuyên truyền	Hoàn thành trong Quý I/2024
4.5	Số lượng các trường học trên địa bàn huyện triển khai thu học phí và các khoản phí khác không dùng tiền mặt	Phòng Giáo dục và đào tạo, UBND các xã, thị trấn	Các phòng, ban, ngành liên quan	100%	Chỉ tiêu hằng tháng và cả năm 2024
4.6	Tỷ lệ giá trị giao dịch phát sinh (không dùng tiền mặt/tổng số)	Phòng Giáo dục và đào tạo, UBND các xã, thị trấn	Các phòng, ban, ngành liên quan	70%	Chỉ tiêu hằng tháng và cả năm 2024
4.7	Tham mưu đẩy mạnh triển khai chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn; có cơ chế phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp để vừa đảm bảo công tác chi trả không dùng tiền mặt, vừa đảm bảo hỗ trợ người dân rút tiền thuận lợi từ tài khoản thanh toán.	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND các xã, thị trấn	Các phòng, ban, ngành liên quan	Cốc Pài trên 70% các xã còn lại trên 60% (<i>trên tổng số đối tượng được chi trả chế độ ASXH</i>)	Hoàn thành trong Tháng 01/2024
4.8	Triển khai giải pháp chi trả an sinh xã hội qua VneID	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND các xã, thị trấn	Các phòng, ban, ngành liên quan		Theo lộ trình hướng dẫn của các Sở, ngành trong năm 2024
4.9	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng phối hợp với Tổ công	Ngân hàng Nhà nước	Các phòng, ban	Có văn bản	Hoàn thành trong

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
	tác Đề án 06 các cấp tổ chức tuyên truyền về hình thức cho vay tín chấp để các đối tượng có nhu cầu nắm, tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tín dụng đen.	chi nhánh tỉnh	ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	triển khai, tuyên truyền	Tháng 01/2024
4.10	Áp dụng mô hình xác thực thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử đối với các kỳ thi quan trọng tại huyện như: thi công chức, thi viên chức, thi chứng chỉ quốc tế, các kỳ thi của ngành Giáo dục tại các trường THCS, THPT trên địa bàn huyện.	Phòng Nội Vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	02	Theo hướng dẫn, chỉ đạo của Sở GD-ĐT trong năm 2024
4.11	Vận động triển khai các thiết bị xác thực (máy quét Qrcode CCCD/VneID, máy đọc thẻ CCCD gắn chip, máy xác minh di động) trong hoạt động của cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự (<i>cơ sở kinh doanh dịch vụ Cầm đồ</i>)	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Công an huyện	Các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	tối thiểu 01 cơ sở	Hoàn thành triển khai trong Quý I/2024; sau đó nhân rộng
4.12	Rà soát, bổ sung các thiết bị Camera AI giám sát tại các khu vực cần thiết trên địa bàn để đảm bảo tình hình an ninh trật tự và phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.	Công an huyện	Các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	Theo chỉ tiêu, hướng dẫn của tỉnh	Hoàn thành triển khai trong Quý I/2024; sau đó nhân rộng
4.13	Bám sát lộ trình thí điểm Học bạ số tại 15 địa phương sẽ triển khai trong năm 2024 để tham mưu tổ chức thực hiện tại Hà Giang (<i>dự kiến nhân rộng tháng 9/2024</i>).	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các phòng, ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	Theo chỉ tiêu của Sở Giáo dục và đào tạo	Theo lộ trình hướng dẫn của các Sở, ngành địa phương
5	Nhóm tiện ích phát triển công dân số				
5.1	Đẩy mạnh đăng ký và kích hoạt tài khoản ĐDDT cho người dân đủ điều kiện trên địa bàn huyện	Công an huyện	Các phòng, ban ngành liên	Thị trấn Cốc Pài trên 85%;	Trong năm 2024

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
			quan, UBND các xã, thị trấn	các xã khác trên 75% (trên tổng số công dân từ đủ 14 tuổi trở lên)	
5.2	Tỷ lệ kiến nghị, phản ánh tình hình an ninh trật tự qua VNeID (số tin báo qua VNeID trên tổng số tin báo tiếp nhận)	Công an huyện	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	90%	Trong năm 2024
5.3	Cán bộ, công chức, viên chức cài đặt ứng dụng Công dân số tỉnh Hà Giang	Phòng văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	100%	Hoàn thành trong Quý I/2024
5.4	Cán bộ, công chức, viên chức cài đặt, sử dụng ứng dụng địa chỉ số	Phòng văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Theo lộ trình của Bộ TTTT
5.5	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính huyện tích hợp chức năng ký số công cộng, đảm bảo việc triển khai chữ ký số công cộng trong giải quyết TTHC DVC trực tuyến để người dân, doanh nghiệp thực hiện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Hoàn thành trong Tháng 02/2024
5.6	Triển khai hướng dẫn thực hiện, tuyên truyền về các nhóm tiện ích trên VNeID	Công an huyện; Phòng văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Du lịch	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Thường xuyên
5.7	Đẩy mạnh các giải pháp giải quyết dứt điểm tình trạng “sim rác” nhằm triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06, nhất là công tác đăng ký, sử dụng tại khoản định danh điện tử và công tác phòng chống tội	Phòng văn hóa và Thông tin, các cơ quan viễn thông trên địa bàn	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Quý I, Quý II/2024

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
	phạm; chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân chuẩn hóa thông tin thuê bao di động; thực hiện nghiêm túc việc khóa sim đối với những trường hợp không thực hiện chuẩn hóa và tổ chức thanh tra, kiểm tra về công tác quản lý, kinh doanh thuê bao di động trên địa bàn				
6	Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung				
6.1	Hoàn thành công tác số hóa, đồng bộ dữ liệu Hộ tịch với Cơ sở dữ liệu dân cư.	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	18/18 (100%)	Trong năm 2024
6.2	Rà soát, làm sạch Dữ liệu trẻ em, dữ liệu an sinh xã hội, dữ liệu BHXH, BHYT, dữ liệu các hội, đoàn thể	Phòng LĐTBXH; BHXH huyện; các đoàn thể	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	100%	Hoàn thành trong Quý I/2024
6.3	Rà soát, cập nhật dữ liệu người lao động	phòng LĐTBXH	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	100%	Hoàn thành trước 01/5/2024
6.4	Rà soát, xây dựng, làm sạch dữ liệu đất đai, nhà ở	Phòng TNMT	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	100%	Theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường
6.5	Xây dựng, làm sạch, cập nhật, đồng bộ dữ liệu các ngành khác theo lộ trình chỉ đạo, hướng dẫn của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh và các Sở, ngành địa phương.	Các phòng, ban, ngành được giao chủ trì, tham mưu, theo dõi	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		Theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, Tổ công tác tỉnh, các Sở, ngành
6.6	Rà soát, làm sạch dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử phục vụ triển khai thông tin số sức khỏe điện tử trên VNeID.	Trung tâm Y tế	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn	100%	Trong năm 2024

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
6.7	Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 06/5/2022 về phát triển nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tỉnh Hà Giang.	Phòng văn hóa và Thông tin, Bưu điện tỉnh	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		Theo lộ trình Đề án 06, hướng dẫn của các Sở, ngành địa phương
6.8	Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp theo hướng dẫn của VP Chính phủ	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		Quý I/2024
7	Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành				
7.1	Đưa vào vận hành, khai thác sử dụng Hệ thống Trung tâm chỉ đạo điều hành thông minh (IOC).	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành liên quan		Hoàn thành trong Quý I/2024
7.2	Hoàn thành đầu tư, trang bị Hệ thống Trung tâm chỉ đạo điều hành thông minh (IOC) và kết nối với Hệ thống Cơ sở Dữ liệu quốc gia về dân cư để phân tích dữ liệu dân cư phục vụ hoạch định chính sách, phát triển kinh tế, công tác phòng, chống tội phạm.	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành liên quan		Hoàn thành trong Quý I/2024
7.3	Nghiên cứu, đề nghị cung cấp các phân tích, đánh giá tình hình biến động của các lĩnh vực để phục vụ công tác tham mưu, hoạch định chính sách dựa trên nền tảng CSDLQG DC theo nhu cầu của địa phương.	Công an huyện	Các phòng, ban, ngành liên quan		Hoàn thành trong Tháng 01/2024 và thực hiện thường xuyên
8	Bảo đảm hạ tầng công nghệ, an ninh, an toàn				
8.1	Tham mưu, phối hợp nâng cao hiệu quả hoạt động Hệ thống Một cửa điện tử VNPT IGate nhằm phục vụ tốt công tác giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		Thường xuyên
8.2	Tiếp tục nâng cấp, duy trì triển khai hiệu quả hạ tầng mạng, đường truyền kết nối, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu và các hệ thống thông tin trong triển khai Đề án	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Các phòng, ban, ngành của huyện liên quan		Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
	06, chuyển đổi số. Chủ động rà soát, kiểm tra, đánh giá các hệ thống, thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, dữ liệu.				
8.3	Phủ sóng cho các thôn chưa có sóng điện thoại đủ điều kiện phủ sóng.	Sở Thông tin và Truyền thông; Phòng văn hóa và Thông tin	Các phòng, ngành, doanh nghiệp liên quan; UBND các xã, thị trấn	100%	Trong năm 2024
8.4	Phủ điện lưới cho 112 thôn chưa có điện lưới.	Sở Công thương	Điện lực huyện, các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn	100%	Trong năm 2024
8.5	Thường xuyên quán triệt nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trong việc bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống, thiết bị, dữ liệu.	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn			Thường xuyên
8.6	Triển khai kết nối, tích hợp Cổng dịch vụ công tỉnh với Hệ thống định danh và xác thực điện tử (SSO) và làm sạch tài khoản trên Cổng dịch vụ công.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, ngành, doanh nghiệp liên quan	Hoàn thành	Trước ngày 01/6/2024
8.7	Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các Hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ. Trong đó: Phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho 100% hệ thống thông tin của tỉnh trước ngày 30/6/2024; 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an	Sở Thông tin và Truyền thông; Phòng văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, doanh nghiệp liên quan; UBND các xã, thị trấn		Theo lộ trình đề ra

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
	toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt trước ngày 30/11/2024				
9	Bố trí nguồn lực triển khai Đề án 06				
9.1	- Thường xuyên rà soát, bố trí, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực tại 2 cấp (cấp huyện, cấp xã), đảm bảo đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án 06, nhất là về công nghệ thông tin.	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn			Thường xuyên
9.2	Chủ trì, tổ chức lớp đào tạo trực tuyến trên nền tảng MOOC (daotao.ai) theo các chuyên đề	Công an tỉnh	Các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	Số lượng lớp theo chuyên đề của TCTTKĐA06/CP	Trước ngày 01/7/2024
9.3	Thường xuyên rà soát, kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp phù hợp với vai trò, trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06; chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ công tác Đề án 06 ở cơ sở.	Công an huyện, UBND các xã, thị trấn	Các phòng, ban, ngành liên quan	Theo tình hình của đơn vị, địa phương	Thường xuyên
9.4	Căn cứ dự toán tỉnh giao, khả năng cân đối của ngân sách địa phương và nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án được tỉnh phê duyệt, để huy động các nguồn lực (gồm nguồn xã hội hóa) triển khai thực hiện Đề án 06 theo phân cấp quản lý, đảm bảo đồng bộ, tiết kiệm và hiệu quả.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn		Quý I/2024
10	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền				
10.1	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Đề án 06, các tiện ích, ứng dụng VNeID, Căn cước công dân gắn chip, dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công liên thông, ứng dụng Công dân số, các mô hình Đề án 06; tăng tuyên truyền các văn bản pháp liên quan đến thông tin dân cư với nhiều nội dung, hình thức phong	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Phòng văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Du lịch		Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
	phủ để người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện biết và thực hiện...				
10.2	Xây dựng bài viết, tin ảnh, infographic, video truyền truyền về Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ, đăng tải lên Cổng thông tin điện tử, chia sẻ lên Zalo OA, Fanpage chính thống...	Các phòng, ban, ngành, đoàn thể được giao nhiệm vụ theo Đề án 06; UBND các xã, thị trấn	Các đơn vị liên quan	03	Trong năm 2024; duy trì thường xuyên
10.3	Phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tích cực tham gia tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06, đặc biệt là phát huy tính năng động, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên trong chuyển đổi số, ứng dụng CNTT.	Đề nghị UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Thường xuyên
11	Triển khai các mô hình Đề án 06				
11.1	Triển khai thực hiện hiệu quả các mô hình của Đề án 06 theo Kế hoạch 224/KH-UBND.	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Các đơn vị liên quan	Theo chỉ tiêu của Kế hoạch	Theo thời hạn chỉ tiêu của Kế hoạch
11.3	Có sáng kiến, sáng tạo trong triển khai thực hiện các Mô hình Đề án 06 trên địa bàn huyện.	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn			Theo Kế hoạch thực hiện Mô hình
12	Nhóm nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia (Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023)				
12.1	Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.	Công an tỉnh	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Theo chỉ đạo của tỉnh và Hướng dẫn của các Sở, ngành địa phương
12.2	Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia (<i>dự kiến Tháng 12/2024</i>)	Phòng văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		Theo chỉ đạo của tỉnh và Hướng dẫn của các Sở, ngành địa phương
12.3	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp	Phòng Tư pháp	Các phòng,		Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Chỉ tiêu	Thời hạn hoàn thành
	có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.		ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		
12.4	Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án (<i>dự kiến Tháng 06/2024</i>)	Công an tỉnh	Các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn		Theo chỉ đạo của tỉnh và Hướng dẫn của các Sở, ngành địa phương

Ghi chú: Các chỉ tiêu, nhiệm vụ nêu trên sẽ được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế và theo chỉ đạo của Chính phủ, Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ và các bộ, ngành trung ương.